

Số: 1897/GDĐT-PCGD

Củ Chi, ngày 30 tháng 11 năm 2017.

Về hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ kiểm tra
công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục
năm 2017, công tác phổ cập mầm non
cho trẻ 5 tuổi (SN 2011) năm 2017 và
(SN 2012) năm 2018 tại Trường THPT
Nguyễn Hữu Thọ.

Kính gửi:

- Trưởng ban Chỉ đạo công tác XMC – PCGD 20 xã và thị trấn;
- Hiệu trưởng và giáo viên phụ trách các trường TH, THCS;
- Hiệu trưởng các trường mầm non công lập.

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục - xóa mù chữ;

Căn cứ Quyết định số 3615/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định tạm thời chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 4196/KH-GDĐT-TrH ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch kiểm tra công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ năm 2017. Để chuẩn bị hồ sơ tổng kiểm tra công nhận đạt chuẩn công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục năm 2017 và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2011) và trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) tại Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ, số 2, Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, vào buổi sáng thứ năm, ngày 21/12/2017.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường mầm non, TH và THCS thực hiện các yêu cầu như sau:

I. HỒ SƠ CHUẨN BỊ BÀN GIAO VÀ KIỂM TRA TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU THỌ

1. Công tác phổ cập giáo dục mầm non

1.1. Đối với công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2011) năm 2017

a. Các loại sổ

*** Trường**

- Quyền sở hữu hồ sơ công nhận PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2011) năm 2017.
- Quyền sở hữu hồ sơ công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2011) năm 2017.

- Sổ theo dõi tổng hợp trẻ 5 tuổi PCGDMN (sổ M1/PCGDMN) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký, dùng khổ giấy A4 để in sổ phổ cập.

- Sổ điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký.

*** Xã, thị trấn**

- Quyền sở hồ sơ công nhận PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2011) năm 2017.

- Quyền sở hồ sơ công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2011) năm 2017.

- Sổ theo dõi tổng hợp trẻ 5 tuổi PCGDMN (sổ M1/PCGDMN) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký, dùng khổ giấy A3 (khổ lớn) để in sổ phổ cập.

- Sổ điều tra trẻ từ 0 – 5 tuổi đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký.

b. Các danh sách

*** Trường**

- Danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình PCGDMN cho trẻ 5 tuổi từng trường.

- Danh sách trẻ đang học tại trường năm học 2016 – 2017.

*** Xã, thị trấn**

- Danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình PCGDMN cho trẻ 5 tuổi từng xã, thị trấn.

c. Các văn bản

- Văn bản chỉ đạo cấp trên năm 2016 và 2017.

- Văn bản chỉ đạo cơ sở năm 2016 và 2017.

1.2. Đối với công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) năm 2018:

a. Các loại sổ

*** Trường**

- Sổ theo dõi PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sổ M1/PCGDMN) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký, dùng khổ giấy A4 để in sổ phổ cập.

- Sổ điều tra trẻ từ 0 – 5 tuổi (đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký).

- Danh sách trẻ đang học tại trường năm học 2017 – 2018.

*** Xã, thị trấn**

- Sổ theo dõi PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sổ M1/PCGDMN) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký, dùng khổ giấy A3 (khổ lớn) để in sổ phổ cập.

b. Các biểu mẫu

Trường

- Biểu thống kê trẻ em từ 0 – 5 tuổi theo danh sách lớp (biểu số 01).
- Biểu thống kê trẻ em từ 0 – 5 tuổi theo sổ M1/PCGDMN (biểu số 01-TE).
- Biểu thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu số 01-GV).
- Biểu thống kê cơ sở vật chất PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu số 01-CSVC).
- Biểu thống kê PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu mẫu số 02).

*** Xã, thị trấn**

- Biểu thống kê trẻ em từ 0 – 5 tuổi theo danh sách lớp (biểu số 01).
- Biểu thống kê trẻ em từ 0 – 5 tuổi theo sổ M1/PCGDMN (biểu số 01-TE).
- Biểu thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu số 01-GV).
- Biểu thống kê cơ sở vật chất PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu số 01-CSVC).
- Biểu thống kê PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu mẫu số 02).

2. Công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ năm 2017 (gồm các trường TH và xã, thị trấn)

a. Các loại sổ

*** Xã, thị trấn**

- Quyển sổ hồ sơ công nhận xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ năm 2017.
- Quyển sổ hồ sơ công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ năm 2017.

b. Các văn bản xã, thị trấn

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cấp trên.
- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cơ sở.

3. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học (gồm các trường TH và xã, thị trấn)

3.1. Đối với trường tiểu học

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2017 - 2018
- Danh sách kết quả xét công nhận học sinh tốt nghiệp tiểu học 5 năm liền kề gồm năm học 2012 – 2013, 2013 – 2014, 2014 – 2015 và 2015 – 2016, 2016 – 2017.
- Sổ danh bộ 5 năm liền kề gồm năm học 2012 – 2013, 2013 – 2014, 2014 – 2015 và 2015 – 2016, 2016 – 2017.

3.2. Đối với giáo viên phụ trách

a. Các loại sổ

*** Xã, thị trấn**

- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.

- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục đúng độ tuổi năm 2017.
- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục xã, thị trấn (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 6 – 14 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.
- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục đúng độ tuổi năm 2017.

b. Các văn bản

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cấp trên.
- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cơ sở.

3. Công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Đối với trường THCS

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2017 – 2018.
- Danh sách kết quả xét công nhận học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở 4 năm liền kề gồm năm học 2012 – 2013, 2013 – 2014, 2014 – 2015 và 2015 – 2016, 2016 – 2017.

2. Đối với giáo viên phụ trách

a. Các loại sổ

*** Trường**

- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.
- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục từng trường (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 11 – 18 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.
- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2017.
- Quyền sở hồ sơ công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2017.

*** Xã, thị trấn**

- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục xã, thị trấn (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 6 – 14 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.
- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2017.
- Quyền sở hồ sơ công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2017.

b. Các văn bản

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cấp trên.
- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cơ sở.

4. Về phổ cập giáo dục bậc trung học

1. Đối với giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục bậc trung học.

a. các loại sổ

- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.

- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục từng trường (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 15 – 21 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.

- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2017.

- Quyền sở hồ sơ công tác phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2017.

b. Danh sách

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2017 – 2018.

- Danh sách kết quả học sinh tốt nghiệp THPT và THPT 3 năm liền kề gồm năm học 2014 – 2015, 2015-2016, 2016-2017 (bảng có xác nhận của Phòng Giáo dục và Đào tạo đã bổ sung theo yêu cầu và bảng in của Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Danh sách kết quả học sinh tốt nghiệp THPT quốc gia 3 năm liền kề gồm năm học 2014 – 2015, 2015-2016, 2016-2017 (bảng có xác nhận của trường THPT quốc gia, TCCN, Trung cấp nghề).

c. Các văn bản:

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cấp trên.

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cơ sở.

II. LỊCH BÀN GIAO HỒ SƠ KIỂM TRA:

1. Chuyển hồ sơ về Phòng Giáo dục và Đào tạo :

a. Thời gian: Lúc 8 giờ 00, ngày 20/12/2017 (thứ năm) chuyên viên và giáo viên phụ trách phổ cập giáo dục mầm non, PCTH và PC.THCS chuyển hồ sơ về Phòng Giáo dục và Đào tạo (lưu ý giáo viên đi đúng giờ để bàn giao và sắp xếp hồ sơ các trường và xã, thị trấn được thuận lợi).

b. Địa điểm: Tại Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo.

c. Nội dung:

- Kiểm tra, sắp xếp lần cuối khi đóng gói các loại hồ sơ theo từng trường, xã, thị trấn về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục.

2. Chuyển hồ sơ về Thành phố và dự kiểm tra:

a. Thời gian: Lúc 05 giờ 30 sáng (đúng giờ), ngày 21/12/2017 (thứ năm), chuyên viên và giáo viên phụ trách các trường MN, TH, THCS tập trung tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi chuyển hồ sơ lên xe và ăn sáng (Thầy Luật hướng dẫn).

b. Địa điểm: Chuyển hồ sơ từ Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hội trường Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ (số 02, Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4).

c. Thành phần tham dự chuyển hồ sơ và kiểm tra tại Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ, số 2, Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4 (đính kèm theo danh sách)

3. Chuyển trả hồ sơ về các trường

a. Thời gian: Lúc 10 giờ 00, ngày 25/12/2017 (sáng thứ hai), giáo viên phụ trách các trường mầm non, tiểu học, THCS về nhận hồ sơ.

b. Địa điểm: Tại Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2017, đề nghị UBND các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường MN, TH và THCS trên địa bàn huyện triển khai thực hiện đúng các nội dung trong kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệu trưởng và giáo viên phụ trách phổ cập giáo dục và xóa mù chữ, các trường MN, TH, THCS, THPT. TT/GDTX huyện;
- Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu VT, Bộ phận XMC-PCGD.

TM. BCĐ CÔNG TÁC XMC-PCGD HUYỆN

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



TRƯỞNG PHÒNG

Trần Văn Toàn

DANH SÁCH

**Chuyên viên và giáo viên phụ trách hồ sơ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học tham gia kiểm tra công nhận công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học năm 2017 tại Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ, số 2, Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4.
(Khởi hành xe chạy lúc 05 giờ 30, sáng thứ năm - ngày 21/12/2017)**

S TT	Họ và Tên Giáo viên	Tên đơn vị	Phụ trách công tác	Ghi chú
1	Hồng Minh Luật	Phòng GD và ĐT	Phụ trách chung	Tổ Trưởng
2	Phạm Thị Liên	Phòng GD và ĐT	Phụ trách PCGD mầm non huyện, xã, tt	Tổ Phó
3	Đặng Văn Dũng	TH Tân Phú Trung	XMC-PCGD toàn xã	
4	Lê Văn Mân	THCS Tân Thông Hội	XMC-PCGD toàn xã	
5	Nguyễn Thượng Vũ	TH Thị Trấn Củ Chi 2	XMC-PCGD toàn xã	
6	Liêu Văn Hòa	TH Nguyễn Văn Lịch	XMC-PCGD toàn xã	
7	Trần Ngọc Chiến	TH Trần Văn Châm	XMC-PCGD toàn xã	
8	Trần Văn Thanh	THCS Phước Hiệp	XMC-PCGD toàn xã	
9	Nguyễn Văn Dôn	TH An Phước	XMC-PCGD toàn xã	
10	Đặng Văn Lam	THCS Nguyễn Văn Xơ	XMC-PCGD toàn xã	
11	Nguyễn Thị Lọt	THCS Trung Lập Hạ	XMC-PCGD toàn xã	
12	Phạm Phú Khánh	THCS Trung Lập	XMC-PCGD toàn xã	
13	Huỳnh Thanh Liêm	THCS An Nhơn Tây	XMC-PCGD toàn xã	
14	Trần Văn Bớt	TH An Phú	XMC-PCGD toàn xã	
15	Lê Văn Hoàng	TH Phú Mỹ Hưng	XMC-PCGD toàn xã	
16	Huỳnh Tấn Hùng	THCS Nhuận Đức	XMC-PCGD toàn xã	
17	Hồ Tri Phương	TH Phạm Văn Cội	XMC-PCGD toàn xã	
18	Nguyễn Văn Tiếp	TH Phú Hòa Đông 2	XMC-PCGD toàn xã	
19	Nguyễn Thị Múc	TH Tân Thạnh Tây	XMC-PCGD toàn xã	
20	Nguyễn Văn Thành	TH Tân Thạnh Đông 2	XMC-PCGD toàn xã	
21	Huỳnh Hữu Lộc	THCS Trung An	XMC-PCGD toàn xã	
22	Hồ Văn Thuận	THCS Hòa Phú	XMC-PCGD toàn xã	
23	Nguyễn Oanh	TH Bình Mỹ 2	XMC-PCGD toàn xã	
24	Nguyễn Ngọc Anh	MN Tân Phú Trung 1	Mầm non toàn xã	
25	Danh Thị Thu Trang	MN Tân Thông Hội 4	Mầm non toàn xã	
26	Trần Thị Thanh	MN Tân An Hội 1	Mầm non toàn xã	
27	Huỳnh Thị Thu Vân	MN Thị Trấn Củ Chi 2	Mầm non toàn xã	
28	Hồ Phương Thảo	MN Phước Vĩnh An	Mầm non toàn xã	
29	Lê Thị Hồng Luận	MN Phước Hiệp	Mầm non toàn xã	
30	Đặng Thị Mai	MN Phước Thạnh	Mầm non toàn xã	
31	Hồ Ngọc Minh	MN Thái Mỹ	Mầm non toàn xã	
32	Võ Thị Tú Trinh	MN Trung Lập Hạ	Mầm non toàn xã	

33	Bùi Văn Tèo	MN Trung L Thượng	Mầm non toàn xã	
34	Lê Thị Thanh Vy	MN An Nhơn Tây	Mầm non toàn xã	
35	Nguyễn Thị Hải	MN An Phú	Mầm non toàn xã	
36	Trần T Võ Ngọc Minh	MN Hoàng Minh Đạo	Mầm non toàn xã	
37	Tổng T Hồng Duyên	MN Nhuận Đức	Mầm non toàn xã	
38	Bùi Thị Kim Tú	MN Phạm Văn Cội 2	Mầm non toàn xã	
39	Phan Thùy Uyên	MN Phú Hòa Đông	Mầm non toàn xã	
40	Huỳnh T Hồng Vân	MN Tân Thạnh Tây	Mầm non toàn xã	
41	Lê Thị Thùy Linh	MN Tân Thạnh Đông	Mầm non toàn xã	
42	Phan Thị Hiền	MN Trung An 1	Mầm non toàn xã	
43	Nguyễn Thanh Thủy	MN Hòa Phú	Mầm non toàn xã	
44	Văn Thị Duyên	MN Bình Mỹ	Mầm non toàn xã	
45	Nguyễn T Tuyết Nga	MN Thị Trấn Củ Chi 3	Giáo viên tăng cường	
46	Nguyễn Thanh Long	TH Tân Tiến	Giáo viên tăng cường	
47	Phan Trần Sử Nhật Giang	THCS Tân Phú Trung	Giáo viên tăng cường	
48	Nguyễn Phi Long	THCS Phú Mỹ Hưng	Giáo viên tăng cường	
49	Phạm Chí Đê	TH Tân Thông	Giáo viên tăng cường	
50	Trần Ngọc Quý	THCS Thị Trấn 2	Giáo viên tăng cường	
51	Võ Thanh Quang	TH Trung An	Giáo viên tăng cường	
52	Phan Thanh Liêng	THCS Phước Thạnh	Giáo viên tăng cường	

TM. BCH CÔNG TÁC XMC-PCGD HUYỆN

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



TRƯỞNG PHÒNG
Trần Văn Toàn